

PHỤ LỤC 3

Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực chứng thực thuộc thẩm quyền giải quyết của công chức nhận ủy quyền tại các Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	2.000815.000.00.00.H01	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	
2	2.000884.000.00.00.H01	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	
3	2.000913.000.00.00.H01	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	
4	2.000927.000.00.00.H01	Chứng thực sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	
5	2.000942.000.00.00.H01	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
6	2.001035.000.00.00.H01	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
7	2.001019.000.00.00.H01	Chứng thực di chúc	
8	2.001016.000.00.00.H01	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	
9	2.001406.000.00.00.H01	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	

10	2.001009.000.00.00.H01	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	
11	2.000992.000.00.00.H01	Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã	
12	2.001008.000.00.00.H01	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã	

B. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Mã TTHC: 2.000815.000.00.00.H01 - Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC

Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	0,5 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

2. Mã TTHC: 2.000884.000.00.00.H01 - Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được) (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	0,5 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

3. Mã TTHC: 2.000913.000.00.00.H01 - Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	0,5 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

4. Mã TTHC: 2.000927.000.00.00.H01 - Chứng thực sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC

Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	0,5 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

5. Mã TTHC: 2.000942.000.00.00.H01 - Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC

Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	0,5 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

6. Mã TTHC: 2.001035.000.00.00.H01 - Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở (16 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	10 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày	03 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC

		26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang		
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và tra kết quả		Kết quả

7. Mã TTHC: 2.001019.000.00.00.H01 - Chứng thực di chúc (16 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và tra kết quả	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	10 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ -HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	03 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	

Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả
---------------	------------------------	------------------------------------	--	---------

8. Mã TTHC: 2.001016.000.00.00.H01 - Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản (16 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	10 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	03 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

9. Mã TTHC: 2.001406.000.00.00.H01 - Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở (16 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	10 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	03 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

10. Mã TTHC: 2.001009.000.00.00.H01 - Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở (16 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC

Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	10 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	03 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	01 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

11. Mã TTHC: 2.000992.000.00.00.H01 - Thủ tục chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC

Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	0,5 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả

12. Mã TTHC: 2.001008.000.00.00.H01- Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã (08 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận trực tiếp tại TT PVHCC cấp xã Kiểm tra đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	Công chức tiếp nhận và trả kết quả	01 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 2	Xử lý hồ sơ theo quy định	Công chức tư pháp - hộ tịch	4,5 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC
Bước 3	Xem xét, ký chứng thực vào bản sao và chuyển văn thư đóng dấu	Công chức nhận ủy quyền theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND	02 giờ	- Phiếu kiểm soát quá trình của TT PVHCC

		ngày 26/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang		
Bước 4	Đóng dấu, số hóa kết quả	Văn thư	0,5 giờ	
Bước 5	Trả kết quả giải quyết	Công chức tiếp nhận và trả kết quả		Kết quả